

Tân
ỦY BAN NHÂN DÂN
TỈNH ĐỒNG NAI

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: 3465/KH-UBND

Đồng Nai, ngày 10 tháng 4 năm 2018

KẾ HOẠCH

Triển khai thực hiện Đề án “Hỗ trợ hoạt động bình đẳng giới vùng dân tộc thiểu số giai đoạn 2018 - 2025” trên địa bàn tỉnh

Căn cứ Quyết định số 1898/QĐ-TTg ngày 28/11/2017 của Thủ tướng Chính phủ về việc phê duyệt Đề án “Hỗ trợ hoạt động bình đẳng giới vùng dân tộc thiểu số giai đoạn 2018 - 2025”; Văn bản số 39/UBND-DTTS ngày 16/01/2018 của Ủy ban Dân tộc về việc hướng dẫn triển khai thực hiện Quyết định số 1898/QĐ-TTg ngày 28/11/2017 của Thủ tướng Chính phủ, UBND tỉnh ban hành Kế hoạch triển khai thực hiện Đề án “Hỗ trợ hoạt động bình đẳng giới vùng dân tộc thiểu số giai đoạn 2018 - 2025” trên địa bàn tỉnh, cụ thể như sau:

I. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU

1. Mục đích

Nâng cao nhận thức và ý thức pháp luật, chuyển đổi hành vi của đồng bào dân tộc thiểu số về bình đẳng giới; tiến dần tới xóa bỏ bạo lực trên cơ sở giới, định kiến giới và các quan niệm lạc hậu về giới. Nâng cao vị thế, vai trò của phụ nữ trong gia đình, xã hội, giảm khoảng cách về giới. Góp phần vào sự phát triển, tiến bộ của vùng dân tộc thiểu số nói riêng và tỉnh Đồng Nai nói chung.

2. Yêu cầu

a) Các hoạt động trong Kế hoạch phải cụ thể, khả thi, phù hợp với điều kiện, tình hình thực tế ở từng địa phương. Chú trọng đến các địa bàn có đông đồng bào dân tộc thiểu số sinh sống có biểu hiện, nguy cơ cao về bất bình đẳng giới để xác định các hoạt động ưu tiên và tăng cường nguồn lực trong triển khai thực hiện.

b) Lồng ghép, kết hợp các hoạt động thực hiện Kế hoạch với các chương trình, đề án, kế hoạch khác có liên quan đã và đang được triển khai tại địa phương đảm bảo không chồng chéo, tiết kiệm, hiệu quả.

c) Phân công nhiệm vụ cụ thể, đảm bảo sự phối hợp chặt chẽ giữa các cơ quan, đơn vị có liên quan trong tổ chức triển khai thực hiện Kế hoạch.

II. MỤC TIÊU, PHẠM VI VÀ ĐỐI TƯỢNG THỰC HIỆN

1. Mục tiêu

Nhằm tạo sự chuyển biến tích cực trong thực hiện bình đẳng giới và nâng cao vị thế của phụ nữ ở vùng dân tộc thiểu số, góp phần thúc đẩy thực hiện thành công mục tiêu của chiến lược quốc gia bình đẳng giới. Phần đầu đạt mục tiêu cụ thể sau:

a) Có 100% cán bộ làm công tác dân tộc trên địa bàn các huyện, thị xã Long Khánh và thành phố Biên Hòa (sau đây gọi chung là cấp huyện), 80% cán bộ làm công tác liên quan đến bình đẳng giới ở cấp huyện; các xã, phường, thị trấn (sau đây gọi chung là cấp xã) và già làng, người có uy tín vùng dân tộc thiểu số được phổ biến pháp luật về bình đẳng giới và tập huấn, bồi dưỡng kiến thức, nâng cao năng lực tổ chức triển khai thực hiện chính sách, pháp luật về bình đẳng giới. Ít nhất 65% cán bộ làm công tác dân tộc ở cấp huyện, cấp xã được tập huấn kỹ năng hoạt động bình đẳng giới, kỹ năng lồng ghép giới trong soạn thảo văn bản và tổ chức thực hiện chính sách.

b) Phần đầu 85% số hộ gia đình đồng bào dân tộc thiểu số được tiếp cận thông tin về giới và pháp luật về bình đẳng giới.

c) Có 100% học sinh dân tộc thiểu số đang học tại các trường dân tộc nội trú trên địa bàn tỉnh, Trường Cao đẳng nghề số 8 (Bộ Quốc phòng) được tuyên truyền về kỹ năng sống, về giới và bình đẳng giới với nội dung và thời lượng phù hợp với lứa tuổi.

d) Có 50 - 60% các xã có đồng bào dân tộc thiểu số sinh sống xây dựng mô hình về bình đẳng giới và phong trào chống bạo lực trên cơ sở giới.

2. Phạm vi và đối tượng thực hiện

a) Phạm vi thực hiện: Các huyện, xã có đồng bào dân tộc thiểu số sinh sống.

b) Đối tượng thực hiện: Đồng bào dân tộc thiểu số, già làng, người có uy tín; cán bộ và các tổ chức đoàn thể ấp, khu phố; cán bộ, công chức, viên chức công tác trên địa bàn các huyện, xã có đồng bào dân tộc thiểu số sinh sống.

III. NHIỆM VỤ VÀ GIẢI PHÁP CHỦ YẾU

1. Xây dựng kế hoạch triển khai thực hiện theo giai đoạn và từng năm. Thu thập thông tin và đánh giá kết quả thực hiện kế hoạch trên địa bàn tỉnh

a) Căn cứ các quy định hiện hành và nội dung Kế hoạch, các sở, ban, ngành liên quan và UBND cấp huyện chủ động xây dựng kế hoạch triển khai thực hiện cho phù hợp với chức năng, nhiệm vụ, điều kiện và tình hình thực tế tại đơn vị, địa phương theo từng giai đoạn và từng năm.

b) Chú trọng hoạt động thu thập thông tin, số liệu liên quan theo định kỳ và hàng năm để làm căn cứ tổ chức triển khai các hoạt động phù hợp với từng địa bàn cụ thể cũng như đánh giá hiệu quả triển khai Kế hoạch.

c) Báo cáo đánh giá kết quả thực hiện Kế hoạch định kỳ hàng năm và trong từng giai đoạn (cần quan tâm so sánh các mục tiêu, chỉ tiêu trước và sau khi thực hiện).

2. Tuyên truyền, phổ biến pháp luật về bình đẳng giới bằng nhiều hình thức phù hợp với văn hóa, phong tục, tập quán địa phương nhằm chuyển biến nhận thức và hành vi của đồng bào các dân tộc thiểu số, lồng ghép trong các chương trình phát triển kinh tế - xã hội

a) Tăng cường các hoạt động tuyên truyền, vận động thường xuyên tại các địa phương có đông đồng bào dân tộc thiểu số sinh sống, cụ thể: Trên các phương tiện thông tin đại chúng; biên soạn, thiết kế, in ấn và phát hành các sản phẩm truyền thông phù hợp với văn hóa, phong tục tập quán, trình độ của đồng bào dân tộc; tổ chức thi tìm hiểu pháp luật; tổ chức hội nghị tuyên truyền, phổ biến pháp luật, nói chuyện chuyên đề, hoạt động tư vấn, trợ giúp pháp lý tại cộng đồng và lưu động tại các khu phố, ấp,...

b) Lồng ghép các hoạt động tuyên truyền, vận động với các hoạt động giao lưu văn hóa, lễ hội, hoạt động hòa giải tại cộng đồng, các cuộc họp, hội nghị, sinh hoạt của chính quyền, đoàn thể; tuyên truyền, vận động thực hiện tốt các thiết chế văn hóa, hương ước, quy ước, nếp sống văn hóa vùng dân tộc thiểu số.

c) Tuyên truyền pháp luật về bình đẳng giới, hôn nhân và gia đình, phòng chống bạo lực gia đình trong các trường dân tộc nội trú, Trường Cao đẳng nghề số 8 (Bộ Quốc phòng).

d) Tổ chức các cuộc thi tìm hiểu, các tiểu phẩm tuyên truyền về pháp luật bình đẳng giới, hôn nhân và gia đình, phòng chống bạo lực gia đình và các nội dung liên quan đến yếu tố giới, chú trọng các địa bàn khó khăn, vùng sâu, vùng xa có đông đồng bào dân tộc thiểu số sinh sống.

3. Tổ chức bồi dưỡng, tập huấn kiến thức, nâng cao năng lực tổ chức triển khai thực hiện chính sách, pháp luật về bình đẳng giới cho đội ngũ cán bộ làm công tác dân tộc, ban giám hiệu các trường dân tộc nội trú, Trường Cao đẳng nghề số 8 (Bộ Quốc phòng), người có uy tín ở địa bàn có đông đồng bào dân tộc thiểu số sinh sống

a) Biên soạn tài liệu bồi dưỡng, tập huấn, nâng cao năng lực, kỹ năng hoạt động bình đẳng giới phù hợp với từng nhóm đối tượng, điều kiện, trình độ văn hóa dân tộc, đảm bảo dễ hiểu, dễ nhớ, dễ tiếp thu và tính ứng dụng thực tiễn cao.

b) Tổ chức các lớp tập huấn, bồi dưỡng kiến thức, kỹ năng thực hiện Kế hoạch, chính sách, pháp luật về bình đẳng giới cho các đối tượng thuộc phạm vi Kế hoạch, đặc biệt là các đối tượng trực tiếp có vai trò nòng cốt trong công tác tuyên truyền, vận động tại các địa bàn có đông đồng bào dân tộc thiểu số sinh sống. Lòng ghép nội dung bình đẳng giới trong các buổi tập huấn, bồi dưỡng kiến thức cho đối tượng là người có uy tín trong đồng bào dân tộc thiểu số được tổ chức hàng năm ở địa phương.

c) Tiếp tục phát huy vai trò của già làng, người có uy tín, trưởng dòng họ, các chức sắc tôn giáo trong đồng bào dân tộc thiểu số; huy động sự tham gia của cán bộ ấp, học sinh tại các trường dân tộc nội trú trong việc tuyên truyền, vận động, thực hiện bình đẳng giới trên địa bàn.

d) Tổ chức các hội nghị, hội thảo, tọa đàm, giao lưu, thăm quan, trao đổi kinh nghiệm, nâng cao năng lực về chuyên môn, nghiệp vụ, kiến thức, kỹ năng truyền thông, vận động, tư vấn pháp luật liên quan về bình đẳng giới.

4. Xây dựng và thực hiện các mô hình nhằm thúc đẩy bình đẳng giới thông qua các can thiệp phòng chống bạo lực trên cơ sở giới, hỗ trợ phát triển kỹ năng xã hội và năng lực kinh tế cho phụ nữ dân tộc thiểu số phù hợp với điều kiện kinh tế - xã hội, đặc điểm văn hóa, phong tục của địa phương

a) Tại các huyện có đông đồng bào dân tộc thiểu số sinh sống, lựa chọn các xã trọng điểm về bất bình đẳng giới, xây dựng mô hình điểm giai đoạn 2018 - 2020. Các mô hình có thể hướng tới một trong các mục tiêu cụ thể dựa trên tình hình thực tế như: Thúc đẩy bình đẳng giới, phòng chống bạo lực trên cơ sở giới hoặc hỗ trợ phụ nữ dân tộc thiểu số phát triển kỹ năng xã hội, năng lực kinh tế. Tổ chức rút kinh nghiệm và tiến hành duy trì, nhân rộng mô hình hay, hiệu quả trong giai đoạn tiếp theo để đạt mục tiêu Kế hoạch.

b) Các địa phương, tùy điều kiện tình hình và nguồn lực thực tế để xây dựng các mô hình phù hợp với đặc điểm văn hóa, phong tục tập quán của các dân tộc, trong đó cần xác định rõ mục đích, đối tượng tác động, nội dung và phương thức tổ chức thực hiện, thời gian, tiến độ triển khai, kinh phí, cụ thể:

- Khảo sát, thu thập thông tin, số liệu liên quan để đánh giá, lựa chọn địa bàn thực hiện, đưa ra các chỉ báo đánh giá đầu vào và các hoạt động cụ thể để thực hiện mô hình.

- Triển khai các hoạt động tuyên truyền, cung cấp thông tin, phổ biến pháp luật; truyền thông, vận động, tư vấn, can thiệp, hỗ trợ nhằm nâng cao nhận thức, thay đổi hành vi, tăng cường khả năng tiếp cận thông tin và huy động sự tham gia của cộng đồng thực hiện ngăn ngừa, giảm thiểu bạo lực trên cơ sở giới, bất bình đẳng giới ở địa bàn thực hiện.

- Xây dựng, hình thành đội ngũ cán bộ, cộng tác viên tham gia thực hiện mô hình; theo dõi, kiểm tra, đánh giá, sơ kết, tổng kết thực hiện mô hình.

- Thành lập, duy trì, phát triển các câu lạc bộ, tổ, nhóm, hội về tư vấn, can thiệp, hỗ trợ pháp lý về bình đẳng giới, giúp nhau trong học tập, phát triển kỹ năng xã hội, nghề nghiệp, kinh tế, sản xuất.

- Các hoạt động giao lưu văn hóa, văn nghệ, lồng ghép tuyên truyền về bình đẳng giới, phòng chống bạo lực gia đình.

- Tổ chức giám sát tình hình thực hiện, đánh giá hiệu quả, điều chỉnh hoạt động của mô hình cho phù hợp với thực tế.

5. Đẩy mạnh hợp tác quốc tế, tranh thủ sự hỗ trợ, viện trợ và nguồn huy động hợp pháp khác (nếu có)

IV. KINH PHÍ THỰC HIỆN

1. Kinh phí

a) Căn cứ Kế hoạch của UBND tỉnh các đơn vị, địa phương chủ động cân đối, bố trí kinh phí từ ngân sách theo phân cấp được giao hàng năm và quy định hiện hành để triển khai thực hiện.

b) Đối với một số địa phương, đơn vị không có khả năng cân đối, bố trí từ ngân sách địa phương, đơn vị mình để thực hiện các hoạt động của Kế hoạch thì báo cáo nhu cầu kinh phí và lập dự toán trong kế hoạch ngân sách hàng năm gửi Sở Tài chính để tổng hợp trình UBND tỉnh xem xét, hỗ trợ.

c) Các nguồn tài trợ, viện trợ và nguồn huy động hợp pháp khác (nếu có).

2. Mức chi các hoạt động, nhiệm vụ của Kế hoạch

Được thực hiện theo các quy định tài chính hiện hành của Nhà nước.

V. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Ban Dân tộc

a) Chủ trì, phối hợp với các sở, ngành liên quan và UBND cấp huyện hướng dẫn triển khai thực hiện có hiệu quả các mục tiêu, nhiệm vụ, giải pháp của Kế hoạch.

b) Huy động sự hỗ trợ nguồn lực của các tổ chức, cá nhân tham gia thực hiện Kế hoạch.

c) Theo dõi, kiểm tra, đôn đốc các địa phương, đơn vị liên quan trong quá trình triển khai thực hiện; tổng hợp kết quả, đánh giá hiệu quả triển khai Kế hoạch, định kỳ báo cáo UBND tỉnh và Ủy ban Dân tộc.

2. Sở Tài chính

Bố trí kinh phí trong dự toán ngân sách hàng năm để triển khai thực hiện Kế hoạch theo quy định của Luật Ngân sách nhà nước và các văn bản hướng dẫn hiện hành.

3. Sở Lao động - Thương binh và Xã hội

Phối hợp Ban Dân tộc trong việc lồng ghép triển khai các hoạt động liên quan thuộc Chương trình mục tiêu hỗ trợ phát triển trợ giúp xã hội giai đoạn 2016 - 2020, hướng dẫn tổ chức thực hiện các chương trình, chính sách và các hoạt động hỗ trợ về bình đẳng giới.

4. Sở Thông tin và Truyền thông

Tăng cường tuyên truyền về bình đẳng giới ở vùng dân tộc thiểu số với các hình thức đa dạng, phù hợp.

5. Sở Giáo dục và Đào tạo

Đưa nội dung giáo dục kỹ năng sống, giáo dục về giới, bình đẳng giới và phòng chống bạo lực trên cơ sở giới vào các trường dân tộc nội trú trên địa bàn tỉnh.

6. Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch

Thực hiện công tác giữ gìn và phát huy các phong tục, tập quán tốt đẹp của đồng bào dân tộc thiểu số trong việc thúc đẩy bình đẳng giới.

7. Hội Liên hiệp Phụ nữ tỉnh

Phối hợp tổ chức tuyên truyền, vận động, hỗ trợ cán bộ, hội viên phụ nữ vùng dân tộc thiểu số nâng cao nhận thức pháp luật, giải quyết vấn đề tảo hôn, hôn nhân cận huyết thống. Triển khai các nội dung của Kế hoạch trong thực hiện đề án “Tuyên truyền, giáo dục, vận động, hỗ trợ phụ nữ tham gia giải quyết một số vấn đề xã hội liên quan đến phụ nữ giai đoạn 2017 - 2027” ở vùng đồng bào dân tộc.

8. Các sở, ban, ngành liên quan

Căn cứ chức năng, nhiệm vụ được giao phối hợp xây dựng kế hoạch thực hiện, lồng ghép với các chương trình, dự án liên quan của đơn vị.

9. Đề nghị Báo Đồng Nai, Báo Lao động Đồng Nai, Đài Phát thanh và Truyền hình Đồng Nai

Xây dựng các chuyên trang, chuyên mục tuyên truyền về hoạt động bình đẳng giới trên địa bàn tỉnh nói chung và vùng dân tộc thiểu số nói riêng.

10. UBND các huyện, thị xã Long Khánh và thành phố Biên Hòa

Chỉ đạo các cơ quan chuyên môn, UBND cấp xã xây dựng kế hoạch và chủ động bố trí ngân sách để triển khai thực hiện hàng năm cho phù hợp với

tình hình thực tế, lồng ghép trong việc tổ chức, triển khai thực hiện các chương trình, chính sách tại địa phương.

Trên đây là Kế hoạch triển khai Đề án “Hỗ trợ hoạt động bình đẳng giới vùng dân tộc thiểu số giai đoạn 2018 - 2025” trên địa bàn tỉnh. Đề nghị các sở, ban, ngành, UBND các huyện tổ chức thực hiện. Định kỳ 06 tháng (**trước ngày 05 tháng 6**) và hàng năm (**trước ngày 05 tháng 11**) báo cáo kết quả thực hiện về UBND tỉnh (thông qua Ban Dân tộc) để tổng hợp báo cáo Ủy ban Dân tộc, Tỉnh ủy, HĐND tỉnh theo quy định./.

Nơi nhận:

- Ủy ban Dân tộc;
- Thường trực Tỉnh ủy;
- Chủ tịch, PCT .UBND tỉnh (VX);
- Các sở, ban, ngành (nêu trong Kế hoạch);
- UBND các huyện, thị xã Long Khánh và thành phố Biên Hòa;
- Chánh, Phó Chánh Văn phòng UBND tỉnh (VX);
- Lưu: VT, VX.

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH



Nguyễn Hòa Hiệp